

Số: /QĐ-UBND

Đắk Hà, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2020**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 của Chính phủ về việc quản lý đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BTC ngày 28/01/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính;*

*Xét Tờ trình số 90/TTr-BQL ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện về việc xin phê duyệt quyết toán thu, chi chi phí quản lý dự án năm 2020 và theo đề nghị của Phòng Tài chính- Kế hoạch tại báo cáo thẩm định số 96/BCTĐ-TCKH ngày 02 tháng 4 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2020 của Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng huyện Đắk Hà, với các nội dung chính như sau:

**1. Quyết toán thu:**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Dự toán điều chỉnh lần cuối của BQLDA (Đồng)</b>	<b>Đề nghị quyết toán (Đồng)</b>
<b>I</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.016.921.073</b>	<b>795.181.396</b>
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang <sup>1</sup>	51.250.400	51.250.400
2	Nguồn trích từ các dự án được giao <sup>2</sup> quản lý	749.136.241	591.486.708

<sup>1</sup> Quyết định số 1836, 1842/QĐ-UBND năm 2020

<sup>2</sup> Quyết định số 3557/QĐ-UBND năm 2019 và Quyết định số 1564,1808,1836,1842/QĐ-UBND năm 2020

3	Dự án bổ sung trong năm <sup>3</sup>	62.851.050	60.000.000
4	Nguồn thu hợp pháp khác <sup>4</sup>	153.683.382	92.444.288
<b>II</b>	<b>Nguồn thu chuyển năm sau tiếp tục sử dụng<sup>5</sup></b>		<b>3.514.434</b>
<b>III</b>	<b>Nguồn thu được sử dụng trong năm<sup>6</sup></b>	<b>1.016.921.073</b>	<b>791.666.962</b>

**2. Quyết toán các khoản chi:**

TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối của BQLDA (Đồng)	Đề nghị quyết toán (Đồng)
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.016.309.994</b>	<b>791.666.962</b>
1	Tiền lương	524.620.600	491.646.615
2	Tiền công	24.000.000	16.000.000
3	Các khoản phụ cấp lương	93.674.800	57.846.355
4	Các khoản trích nộp theo lương	180.529.606	137.678.850
5	Chi tiền thưởng	5.000.000	
6	Chi phúc lợi tập thể	12.165.000	
7	Thanh toán dịch vụ công cộng	13.297.512	7.244.001
8	Chi mua vật tư văn phòng	34.312.521	18.825.000
9	Chi thanh toán thông tin tuyên truyền	11.803.000	3.227.871
10	Chi hội nghị	5.533.100	
11	Chi công tác phí	54.112.000	13.740.000
12	Chi sửa chữa tài sản	22.600.000	15.505.761
13	Chi phí khác	34.661.855	29.952.509

**Điều 2:** Phân bổ giá trị quyết toán chi phí quản lý dự án năm 2020 cho các dự án cụ thể như sau:

TT	Tên dự án	Tỷ lệ phân bổ (%)	Giá trị phân bổ (đồng)	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>791.666.962</b>	
1	Nhà văn hóa TTN huyện Đắk Hà (GD 2)	0,68%	5.351.000	Nguồn năm trước chuyển sang

<sup>3</sup> Quyết định số 1564/QĐ-UBND ngày 19/11/2020

<sup>4</sup> Quyết định số 1564/QĐ-UBND ngày 19/11/2020

<sup>5</sup> Báo cáo quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2020-MS:02/QT-QLDA

<sup>6</sup> Báo cáo quyết toán thu, chi quản lý dự án năm 2020-MS:02/QT-QLDA

2	Công trình: thủy lợi Đăk Xoa xã Đăk Pxi	1,16%	9.149.000	<i>Nguồn năm trước chuyển sang</i>
3	Công trình: cụm trường học (TH và THCS) xã Đăk Long	0,68%	5.406.000	<i>Nguồn năm trước chuyển sang</i>
4	Công trình: cấp nước sinh hoạt xã Đăk Ngọk	0,51%	4.000.000	<i>Nguồn năm trước chuyển sang</i>
5	Công trình: cấp nước sinh hoạt thôn 1,2,3,4 và 5 xã Đăk Mar	2,53%	20.000.000	<i>Nguồn năm trước chuyển sang</i>
6	Công trình: thư viện huyện Đăk Hà	0,18%	1.397.400	<i>Nguồn năm trước chuyển sang</i>
7	Công trình: Thủy lợi Đăk Sta	0,75%	5.947.000	<i>Nguồn năm trước chuyển sang</i>
8	Dự án khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng khu vực đất phía Tây QL14 tại thôn 3, xã Đăk Mar (đoạn từ chùa Kỳ Quang đến giáp đường dây 500KV)	10,02%	79.355.242	
9	Công trình đường giao thông nông thôn thôn 9 đi thôn 7 Đăk Hring	43,57%	344.968.000	
10	Công trình cấp nước sinh hoạt thôn Quyết thắng, thôn 4, thôn Bình Minh, xã Hà Mòn	2,78%	22.000.000	
11	Công trình cấp nước sinh hoạt thôn 1, xã Hà Mòn	1,26%	10.000.000	
12	Dự án kiên cố hóa trường lớp học, mầm non, tiểu học trên địa bàn huyện Đăk Hà	1,69%	13.357.000	
13	công trình nhà văn hóa làng Ngô Trang	1,01%	8.032.000	
14	Công trình khu trung tâm văn hóa TT huyện Đăk Hà; HM: nhà rông văn hóa	2,59%	20.526.505	
15	Công trình sửa chữa trụ sở Huyện ủy Đăk Hà	1,42%	11.265.961	
16	Công trình: đường GT khu dân cư thôn 5, Hà Mòn; HM: nền, mặt đường và các công trình thoát nước	2,40%	19.000.000	
17	Công trình cấp nước thôn Quyết Thắng, Thôn 4, thôn Bình Minh	2,64%	20.878.000	
18	Công trình công Nguyễn Bình Khiêm	0,61%	4.827.000	

19	Chi phí thực hiện BT- GPMB công trình: đường GTNT từ thôn 9 đi thôn 7 xã Đăk Hring	6,41%	50.759.288	
20	Công trình: đường (nhóm 1 và nhóm 3) thôn Kon Trang Long Loi, TT Đăk Hà	7,26%	57.485.566	
21	Chi phí thực hiện bồi thường dự án trạm thủy văn Đăk Pxi	5,14%	40.685.000	
22	Công trình nước thôn Kon Gung- Đăk Mút	4,71%	37.277.000	

**Điều 3:** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án xây dựng huyện và các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3 (t/h);
- KBNN huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hà Tiến**